

Số: 14/2020/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2020

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTTTT
ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông
Hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông
công ích đến năm 2020**

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông và Nghị định số 81/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 11/2014/QĐ-TTg ngày 27/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam;

Thực hiện Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020 và Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020;

Thực hiện Quyết định số 2451/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 và Quyết định số 310/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 2451/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTTTT ngày 30 tháng 3 năm

2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTTTT ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020, như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020 (sau đây gọi tắt là Chương trình) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24/7/2015 và Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 16/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020.”

2. Bổ sung điểm i, điểm k vào khoản 2 Điều 8 như sau:

"i) Dịch vụ viễn thông công ích thuê truyền dẫn vi ba số để cung cấp dịch vụ băng rộng cho các huyện đảo;

k) Dịch vụ viễn thông công ích thuê kênh truyền dẫn vệ tinh để cung cấp dịch vụ băng rộng cho các huyện đảo.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

a) Điểm a khoản 1 bổ sung cụm từ vào cuối điểm như sau:

“và người sử dụng dịch vụ thông tin di động mặt đất gọi đến các số dịch vụ khẩn cấp”

b) Điểm h khoản 1 bỏ cụm từ như sau:

“tốc độ 2 Mbps có dự phòng”

c) Điểm c khoản 2 bỏ cụm từ như sau:

“Cát Hải, Cô Tô, Lý Sơn, Phú Quốc, Vân Đồn”

d) Bổ sung điểm d và điểm đ vào khoản 2 như sau:

“d) Doanh nghiệp viễn thông thuê kênh truyền dẫn vệ tinh để cung cấp dịch vụ băng rộng cho các huyện đảo;

đ) Doanh nghiệp viễn thông thuê truyền dẫn vi ba số để cung cấp dịch vụ băng rộng cho các huyện đảo.”

4. Sửa đổi khoản 3 Điều 10 như sau:

“3. Đối tượng thụ hưởng quy định tại các điểm đ, e, g, h, i khoản 1 Điều 9; các điểm truy nhập Internet công cộng nêu tại điểm b khoản 2 Điều 9 và các đảo thuộc huyện đảo được doanh nghiệp viễn thông thuê kênh truyền dẫn vệ tinh, thuê truyền dẫn viba số để cung cấp dịch vụ băng rộng nêu tại điểm d,

điểm đ khoản 2 Điều 9 Thông tư này được lập thành danh sách đối tượng thụ hưởng và được Sở Thông tin và Truyền thông (Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch đối với tỉnh Bạc Liêu) xác nhận.

a) Đối tượng phát sinh trong quý ngoài danh sách đối tượng thụ hưởng đã được xác nhận, doanh nghiệp tổng hợp, báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông xác nhận để hỗ trợ đối tượng đó từ quý tiếp theo;

b) Đối tượng thụ hưởng trong danh sách đối tượng thụ hưởng đăng ký ngừng hỗ trợ, doanh nghiệp tổng hợp, báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông và ngừng hỗ trợ cho đối tượng.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Điều kiện nhận hỗ trợ

a) Đầu thu truyền hình số mặt đất: Hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng hỗ trợ đầu thu truyền hình số mặt đất, đã có máy thu hình công nghệ tương tự chưa tích hợp tính năng thu truyền hình số theo chuẩn DVB-T2, chưa có đầu thu truyền hình số DVB-T2, chưa sử dụng bất kỳ một trong các phương thức truyền hình trả tiền như truyền hình cáp, truyền hình vệ tinh, truyền hình Internet (IPTV) trong thời gian triển khai hỗ trợ tại địa phương.

b) Đầu thu truyền hình số qua vệ tinh: Hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng hỗ trợ đầu thu truyền hình số qua vệ tinh, đã có máy thu hình, không thu xem được truyền hình số mặt đất DVB-T2 và chưa sử dụng bất kỳ một trong các phương thức truyền hình trả tiền như truyền hình cáp, truyền hình vệ tinh, truyền hình Internet (IPTV) trong thời gian triển khai hỗ trợ tại địa phương.

c) Đơn đề nghị nhận hỗ trợ đầu thu truyền hình số có xác nhận là hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã, phường, thị trấn theo Mẫu 01/THS Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Thời gian thực hiện hỗ trợ

Thời gian thực hiện hỗ trợ theo lộ trình của Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 được quy định tại Quyết định số 2451/QĐ-TTg ngày 27/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 310/QĐ-TTg ngày 14/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 2451/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 và kế hoạch thực hiện của Ban Chỉ đạo Đề án số hóa truyền hình Việt Nam theo từng giai đoạn.”

6. Sửa đổi tên Chương III như sau:

“Chương III: KIỂM TRA, GIÁM SÁT, BÁO CÁO, TẠM ÚNG, THANH TOÁN, QUYẾT TOÁN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN”

7. Bổ sung Điều 20a vào Chương III như sau:

“Điều 20a. Tạm ứng, thanh toán, quyết toán dự án, hợp đồng thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình

1. Tạm ứng, thanh toán các hợp đồng thuộc dự án thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình áp dụng quy định tại Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn Ngân sách Nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Quyết toán dự án hoàn thành áp dụng quy định tại Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn Nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.”

8. Sửa đổi, bổ sung một số Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 08/2016/TT-BTTTT ngày 30/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020 như sau:

a) Mẫu 01/DV: Sửa đổi, bổ sung nội dung các Phụ biểu 02, Phụ biểu 04. Nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Mẫu 02/DV: Bổ sung các Phụ biểu 07, Phụ biểu 08. Nội dung Phụ biểu bổ sung cụ thể tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

c) Mẫu 03/DV: Sửa đổi, bổ sung nội dung các Phụ biểu 02, Phụ biểu 08, Phụ biểu 10, Phụ biểu 11; bổ sung các Phụ biểu 12, Phụ biểu 13. Nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

d) Mẫu 05/DV: Sửa đổi, bổ sung nội dung các Phụ biểu 02, Phụ biểu 03, Phụ biểu 08, Phụ biểu 09, Phụ biểu 10, Phụ biểu 18, Phụ biểu 21, Phụ biểu 22; bổ sung các Phụ biểu 24, Phụ biểu 25. Nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

đ) Mẫu 06/DV: Sửa đổi, bổ sung nội dung các Phụ biểu 02, Phụ biểu 04. Nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

e) Sửa đổi, bổ sung nội dung các mẫu: Mẫu 01/THS, Mẫu 02/THS, Mẫu 03/THS, Mẫu 04/THS, Mẫu 05/THS và Mẫu 06/THS. Nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Quy định chuyển tiếp

1. Các dự án đầu tư, hợp đồng đặt hàng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư số 08/2016/TT-BTTTT ngày 30/3/2016 của Bộ

trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020.

2. Việc hỗ trợ đầu thu truyền hình số trong năm 2020 thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 1 Thông tư này.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 3. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 8 năm 2020.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Thông tin và Truyền thông để nghiên cứu, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Văn phòng: Tổng Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Chủ tịch nước, Trung ương và các Ban của Đảng
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở TT&TT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- Công báo; Cổng thông tin điện tử CP;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các đơn vị thuộc Bộ, Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, QLDN (100).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hùng